TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **160**/2023/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 14 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 110/2023/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023, về việc "Ly hôn", giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà TRỊNH THỊ M, sinh năm 1974;

Bị đơn: Ông CHU HỒNG H, sinh năm 1969;

Cùng nơi đăng ký thường trú và cư trú: TDP H, phường C, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 68, quyển số 01/93 đăng ký ngày 16/9/1993 tại UBND xã C, huyện T (nay là phường C, quận B), thành phố H.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trịnh Thị M và ông Chu Hồng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Chu Huyền T sinh ngày 23/8/1994, cháu Chu Hoàng Y sinh ngày 09/2/2002 và cháu Chu Tuấn K sinh ngày 17/4/2014. Hai cháu T và Y đã trưởng thành khỏe mạnh, ở với ai là quyền của cháu, Tòa không giải quyết. Giao cháu Chu Tuấn K cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông bà tự thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông H có quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung và công nợ: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Trịnh Thị M tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu án phí số 0043727 ngày 13/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường C, quận B, thành phố H;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Nga